



Số: 1194/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 26 tháng 5 năm 2020

### QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt bổ sung Danh mục quy định tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng trang bị cho các đơn vị thuộc ngành y tế để phục vụ phòng, chống dịch COVID-19**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;*

*Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;*

*Căn cứ Thông tư số 08/2019/TT-BYT ngày 31/5/2019 của Bộ Y tế hướng dẫn tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế;*

*Căn cứ Quyết định số 941/QĐ-BYT ngày 17/3/2020 của Bộ Y tế về việc ban hành Danh mục trang thiết bị, vật tư tiêu hao và thuốc thiết yếu của 01 khu vực cách ly người bệnh COVID-19;*

*Căn cứ Quyết định số 1282/QĐ-BYT ngày 21/3/2020 của Bộ Y tế về việc ban hành hướng dẫn tạm thời việc xét nghiệm COVID-19;*

*Căn cứ Thông báo số 16/TB-HĐND ngày 03/4/2020 của Thường trực HĐND tỉnh về việc kết luận phiên họp Thường trực HĐND tỉnh tháng 04 năm 2020;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 1870/TTr-STC ngày 18 tháng 5 năm 2020,*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt bổ sung kèm theo Quyết định này Danh mục quy định tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng trang bị cho các đơn vị thuộc ngành y tế để phục vụ phòng, chống dịch COVID-19 (chi tiết tại Phụ lục đính kèm).

**Điều 2.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Y tế, Kế hoạch và Đầu tư và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Tài chính (b/c);
- TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Khánh Hòa;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KT, HLC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Tài

**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC MÁY MÓC, THIẾT BỊ CHUYÊN DỤNG TRANG BỊ CHO CÁC ĐƠN VỊ**  
**THUỘC NGÀNH Y TẾ ĐỂ PHỤC VỤ PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19**  
*(Đính kèm Quyết định số 1494/QĐ-UBND ngày 26/5/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa)*

STT	Tên máy móc, thiết bị	ĐVT	Số lượng
<b>A</b>	<b>Khu điều trị cách ly người bệnh COVID-19 tại bệnh viện</b>		
<b>I</b>	<b>Bệnh viện đa khoa tỉnh</b>		
1	Máy hút dẫn lưu màng phổi kín	cái	3
<b>II</b>	<b>Bệnh viện đa khoa khu vực Cam Ranh</b>		
1	Máy thở chức năng cao	cái	2
2	Máy thở không xâm nhập	cái	2
3	Máy thở xách tay kèm van PEEP, 2 bộ dây	cái	1
4	Máy lọc máu liên tục	cái	1
5	Hệ thống ECMO	HT	1
6	Máy X quang di động	cái	1
7	Máy đo khí máu (đo được điện giải đồ, lactat, hematocrite)	cái	1
8	Máy theo dõi bệnh nhân $\geq 5$ thông số	cái	15
9	Máy theo dõi bệnh nhân $\geq 2$ thông số (SpO2 và nhịp mạch)	cái	5
10	Bơm tiêm điện	cái	28
11	Máy truyền dịch	cái	22
12	Máy hút đờm	cái	20
13	Máy hút dịch liên tục áp lực thấp	cái	3
14	Máy hút dẫn lưu màng phổi kín	cái	3
15	Bộ đặt nội khí quản thường	Bộ	2
16	Bộ đặt nội khí quản có camera	Bộ	1
17	Bộ khí dung kết nối máy thở	Bộ	2
18	Máy khí dung	cái	2
19	Máy phá rung tim có tạo nhịp	cái	1
20	Máy điện tim $\geq 6$ kênh	cái	1
21	Bộ mở khí quản	bộ	2
22	Đèn thủ thuật	cái	1
23	Máy lọc và khử khuẩn không khí	cái	2
24	Máy phun dung dịch khử khuẩn: khử khuẩn bề mặt trong các phòng cách ly	cái	1
25	Đèn cực tím	cái	1
<b>III</b>	<b>Bệnh viện đa khoa khu vực Ninh Hòa</b>		
1	Máy thở chức năng cao	cái	2
2	Máy thở không xâm nhập	cái	2
3	Máy thở xách tay kèm van PEEP, 2 bộ dây	cái	1
4	Máy lọc máu liên tục	cái	1
5	Hệ thống ECMO	HT	1
6	Máy X quang di động	cái	1
7	Máy siêu âm Doppler màu $\geq 3$ đầu dò (máy phải có đầu dò và tính năng, phần mềm đo chức năng tim)	Máy	1
8	Máy đo khí máu (đo được điện giải đồ, lactat, hematocrite)	cái	1

STT	Tên máy móc, thiết bị	ĐVT	Số lượng
9	Máy theo dõi bệnh nhân $\geq 5$ thông số	cái	15
10	Máy theo dõi bệnh nhân $\geq 2$ thông số (SpO2 và nhịp mạch)	cái	5
11	Hệ thống oxy (có thể thay thế bằng bình oxy hoặc oxy hóa lỏng)	HT	1
12	Bơm tiêm điện	cái	28
13	Máy truyền dịch	cái	22
14	Máy hút đờm (Bộ hút gắn tường 53)	cái	20
15	Máy hút dịch liên tục áp lực thấp	cái	3
16	Máy hút dẫn lưu màng phổi kín	cái	3
17	Bộ đặt nội khí quản thường	Bộ	2
18	Bộ đặt nội khí quản có camera	Bộ	1
19	Bộ khí dung kết nối máy thở	Bộ	2
20	Máy khí dung	cái	2
21	Máy phá rung tim có tạo nhịp	cái	1
22	Máy điện tim $\geq 6$ kênh	cái	1
23	Bộ mở khí quản	bộ	2
24	Đèn thủ thuật	cái	1
25	Máy lọc và khử khuẩn không khí	cái	2
26	Máy phun dung dịch khử khuẩn: khử khuẩn bề mặt trong các phòng cách ly	cái	1
27	Đèn cực tím	cái	1
<b>IV</b>	<b>Bệnh viện lao và bệnh phổi</b>		
1	Máy thở chức năng cao	cái	2
2	Máy thở xách tay kèm van PEEP, 2 bộ dây	cái	1
3	Máy lọc máu liên tục	cái	1
4	Hệ thống ECMO	HT	1
5	Máy đo khí máu (đo được điện giải đồ, lactat, hematocrite)	cái	1
6	Máy theo dõi bệnh nhân $\geq 5$ thông số	cái	15
7	Máy theo dõi bệnh nhân $\geq 2$ thông số (SpO2 và nhịp mạch)	cái	5
8	Hệ thống oxy (có thể thay thế bằng bình oxy hoặc oxy hóa lỏng)	HT	1
9	Máy hút dịch liên tục áp lực thấp	cái	3
10	Bộ đặt nội khí quản thường	Bộ	2
11	Bộ đặt nội khí quản có camera	Bộ	1
12	Bộ khí dung kết nối máy thở	Bộ	2
13	Máy phá rung tim có tạo nhịp	cái	1
14	Máy điện tim $\geq 6$ kênh	cái	1
15	Bộ mở khí quản	bộ	2
16	Đèn thủ thuật	cái	1
17	Máy lọc và khử khuẩn không khí	cái	2
18	Máy phun dung dịch khử khuẩn: khử khuẩn bề mặt trong các phòng cách ly	cái	1

STT	Tên máy móc, thiết bị	ĐVT	Số lượng
19	Đèn cực tím	cái	1
<b>V</b>	<b>Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới</b>		
1	Máy thở không xâm nhập	cái	2
2	Máy thở xách tay kèm van PEEP, 2 bộ dây	cái	1
3	Hệ thống ECMO	HT	1
4	Máy X quang di động	cái	1
5	Máy siêu âm Doppler màu $\geq 3$ đầu dò (máy phải có đầu dò và tính năng, phần mềm đo chức năng tim)	Máy	1
6	Máy đo khí máu (đo được điện giải đồ, lactat, hematocrite)	cái	1
7	Máy theo dõi bệnh nhân $\geq 5$ thông số	cái	15
8	Máy theo dõi bệnh nhân $\geq 2$ thông số (SpO2 và nhịp mạch)	cái	5
9	Bơm tiêm điện	cái	28
10	Máy truyền dịch	cái	22
11	Máy hút đờm	cái	20
12	Máy hút dịch liên tục áp lực thấp	cái	3
13	Máy hút dẫn lưu màng phổi kín	cái	3
14	Bộ đặt nội khí quản có camera	Bộ	3
15	Bộ khí dung kết nối máy thở	Bộ	2
16	Máy khí dung	cái	2
17	Máy lọc và khử khuẩn không khí	cái	2
18	Đèn cực tím	cái	1
19	Hệ thống Realtime PCR	HT	1
	19.1 Máy chính:		
	- Máy Realtime PCR		1
	- Máy tách chiết RNA/DNA tự động		1
	19.2 Các thiết bị phụ trợ kèm theo bao gồm:		
	- Tủ an toàn sinh học cấp 2		1
	- Tủ thao tác PCR		1
	- Máy ủ nhiệt khô 2 block nhiệt		1
	- Máy vortex		2
	- Máy ly tâm spindown		2
	- Máy ly tâm lạnh ống 1.5/ 2.0ml		1
	- Máy ly tâm lạnh - 15/50ml và plate 96		1
	- Bộ pipet ( 5 cây)		3
	- Tủ đông âm sâu - 40oC		1
	- Tủ mát		1
<b>B</b>	<b>Các bệnh viện tiếp nhận, quản lý điều trị người bệnh COVID-19</b>		
<b>I</b>	<b>Trung tâm Y tế Cam Lâm</b>		
1	Máy thở xách tay kèm van PEEP, 2 bộ dây	cái	1
2	Máy X quang di động	cái	1
3	Bơm tiêm điện	cái	2
4	Máy hút đờm	cái	2
5	Máy hút dẫn lưu màng phổi kín di động	cái	2
6	Bộ đặt nội khí quản thường	Bộ	1

STT	Tên máy móc, thiết bị	ĐVT	Số lượng
7	Đèn thủ thuật	cái	1
8	Máy lọc và khử khuẩn không khí	cái	1
9	Máy phun dung dịch khử khuẩn: khử khuẩn bề mặt trong các phòng cách ly	cái	1
<b>II</b>	<b>Trung tâm Y tế Diên Khánh</b>		
1	Máy đo độ bão hòa oxy kẹp tay	cái	5
2	Máy hút dẫn lưu màng phổi kín di động	cái	2
3	Máy lọc và khử khuẩn không khí	cái	1
<b>III</b>	<b>Trung tâm Y tế Khánh Sơn</b>		
1	Máy X quang di động	cái	1
2	Máy theo dõi bệnh nhân $\geq 2$ thông số (SpO2 và nhịp mạch)	cái	1
3	Máy đo độ bão hòa oxy kẹp tay	cái	5
4	Bơm tiêm điện	cái	2
5	Máy truyền dịch	cái	2
6	Máy hút dẫn lưu màng phổi kín di động	cái	2
7	Đèn thủ thuật	cái	1
8	Máy lọc và khử khuẩn không khí	cái	1
<b>IV</b>	<b>Trung tâm Y tế Khánh Vĩnh</b>		
1	Máy thở xách tay kèm van PEEP, 2 bộ dây	cái	1
2	Máy X quang di động	cái	1
<b>V</b>	<b>Trung tâm y tế Nha Trang</b>		
1	Máy thở xách tay kèm van PEEP, 2 bộ dây	cái	1
2	Máy X quang di động	cái	1
3	Máy đo độ bão hòa oxy kẹp tay	cái	5
4	Máy hút dẫn lưu màng phổi kín di động	cái	2
5	Đèn thủ thuật	cái	1
6	Máy lọc và khử khuẩn không khí	cái	1
7	Máy phun dung dịch khử khuẩn: khử khuẩn bề mặt trong các phòng cách ly	cái	1
<b>VI</b>	<b>Trung tâm y tế Ninh Hòa</b>		
1	Máy thở xách tay kèm van PEEP, 2 bộ dây	Cái	1
2	Máy X quang di động	Cái	1
3	Máy theo dõi bệnh nhân $\geq 5$ thông số	Cái	1
4	Máy theo dõi bệnh nhân $\geq 2$ thông số (SpO2 và nhịp mạch)	Cái	1
5	Máy đo độ bão hòa oxy kẹp tay	Cái	5
6	Hệ thống oxy (có thể thay thế bằng bình oxy hoặc oxy hóa lỏng)	HT	1
7	Bơm tiêm điện	Cái	2
8	Máy truyền dịch	Cái	2
9	Máy hút đờm	Cái	2
10	Máy hút dẫn lưu màng phổi kín di động	Cái	2

STT	Tên máy móc, thiết bị	ĐVT	Số lượng
11	Bộ đèn đặt nội khí quản thường	Bộ	1
12	Đèn thủ thuật	Cái	1
13	Máy lọc và khử khuẩn không khí	Cái	1
14	Máy phun dung dịch khử khuẩn: khử khuẩn bề mặt trong các phòng cách ly	Cái	1
<b>VII</b>	<b>Trung tâm Y tế Vạn Ninh</b>		
1	Máy thở xách tay kèm van PEEP, 2 bộ dây	cái	1
2	Máy X quang di động	cái	1
3	Máy theo dõi bệnh nhân $\geq 5$ thông số	cái	1
4	Máy theo dõi bệnh nhân $\geq 2$ thông số (SpO2 và nhịp mạch)	cái	1
5	Máy đo độ bão hòa oxy kẹp tay	cái	5
6	Hệ thống oxy (có thể thay thế bằng bình oxy hoặc oxy hóa lỏng)	HT	1
7	Bơm tiêm điện	cái	2
8	Máy truyền dịch	cái	2
9	Máy hút đờm	cái	2
10	Máy hút dẫn lưu màng phổi kín di động	cái	2
11	Bộ đặt nội khí quản thường	Bộ	1
12	Đèn thủ thuật	cái	1
13	Máy lọc và khử khuẩn không khí	cái	1
14	Máy phun dung dịch khử khuẩn: khử khuẩn bề mặt trong các phòng cách ly	cái	1
<b>VIII</b>	<b>Trung tâm Kiểm soát bệnh tật</b>		
1	Hệ thống Realtime PCR	HT	1
1.1	Máy chính:		
	- Máy Realtime PCR		1
	- Máy tách chiết RNA/DNA tự động.		1
1.2	Các thiết bị phụ trợ kèm theo bao gồm:		
	- Tủ an toàn sinh học cấp 2		1
	- Tủ thao tác PCR		
	- Máy ủ nhiệt khô 2 block nhiệt		
	- Máy vortex		
	- Máy ly tâm spindown		
	- Máy ly tâm lạnh ống 1.5/ 2.0ml		1
	- Máy ly tâm lạnh - 15/50ml và plate 96		1
	- Bộ pipet ( 5 cây)		3
	- Tủ đông âm sâu - 40oC		1
	- Tủ mát		1